

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG HỖ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST

Ngày: 26 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Mác.

2. Bà Ngô Thị Hồng Vân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Anh - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham
gia phiên tòa:* Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018 tại Hội trường UBND xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 41/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quang B, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 06 tháng 9 năm 1965; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Vải, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Trần Quang Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ: Ngô Thị N, sinh năm 1972; Con: có 01 con, sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1995 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù giam về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1977, (vắng mặt).

Trú tại: Xóm T xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Vũ Đình Ng, sinh năm 1947, (vắng mặt).

Trú tại: Xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/01/2018, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Vải, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tại nhà Trần Quang B (sinh năm 1965, trú tại xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã đến nhà B và yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra trên người B, đã phát hiện, thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên trái B đang mặc 02 gói nhỏ bằng giấy bạc màu trắng, bên trong cả 02 gói đều chứa chất bột màu trắng (B khai là Heroine của B); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã cũ. Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần sau bên trái B đang mặc 150.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Quang B, kết quả khám xét thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion, BKS 20L5-0140.

Tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Quang B, có trọng lượng (khối lượng) 0,162 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 249/KL-PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Quang B là chất ma túy, loại Heroine, có trọng lượng 0,162 gam.

Tại cơ quan điều tra B khai: Khoảng 09 giờ ngày 06/01/2018, B một mình điều khiển xe mô tô từ nhà đến nhà Trương Thị Minh Ph (sinh năm 1969, trú tại xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) để mua Heroine về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến nơi, B đứng ngoài cổng gọi Ph hỏi mua Heroine thì có giọng nói của người phụ nữ đứng trong cổng sắt (B không nhìn rõ mặt) hỏi “lấy bao nhiêu?”, B trả lời lấy 150.000 đồng và đưa tiền qua khe cửa cổng sắt rồi nhận lại 01 gói Heroine. Mua được Heroine, B đem về nhà chia thành 02 gói nhỏ để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, có đối tượng Nguyễn Văn Th (sinh năm 1977, trú tại xóm T, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) gọi điện thoại cho B hỏi mua Heroine, B đồng ý bán và cùng thống nhất việc mua bán Heroine tại nhà B nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngoài ra, trước đó vào khoảng 14 giờ ngày 30/12/2017, B cũng đến và mua của người phụ nữ trên 01 gói Heroine với giá 200.000đ. Sau đó, B mang về chia nhỏ số Heroine vừa mua được để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời, cụ thể tại nhà mình, B đã bán Heroine cho Th 02 lần như sau:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 30/12/2017, B đã bán cho Th 01 gói Heroine, với giá 200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 02/01/2018, B tiếp tục bán cho Th 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Lời khai nhận của Trần Quang B phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của Nguyễn Văn Th, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: 02 phong bì niêm phong, ký hiệu: A1, LK; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen đã cũ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion, BKS 20L5-0140, và số tiền 150.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 45/CT - VKSDH, ngày 30/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Quang B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát có quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 8 đến 9 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2018. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 6 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion, BKS 20L5-0140.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK.

- Truy thu đối với bị cáo số tiền: 400.000đ do phạm tội mà có.

- Tạm giữ số tiền 150.000đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với bản luận tội của VKS. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/12/2017 đến ngày 06/01/2018, Trần Quang B đã nhiều lần đi mua Heroine về sử dụng cho bản thân và đã nhiều lần bán lại cho các đối tượng khác kiếm lời. Tại nhà của B, B đã bán Heroine cho các đối tượng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 30/12/2017, B đã bán 01 gói Heroine cho Nguyễn Văn Th với giá 200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 02/01/2018, B đã bán 01 gói Heroine cho Nguyễn Văn Th với giá 200.000 đồng.

Khoảng 9 giờ 30 ngày 06/01/2018, sau khi hẹn bán Heroine cho Nguyễn Văn Th và B đang ở nhà chờ Th đến để bán Heroine cho Th thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Hỷ đến bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quang B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của làm chung, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 BLHS:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a, ...;

b, Phạm tội 02 lần trở lên”.

...

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Trần Quang B có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về Điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3]. Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô nhãn Hiệu Fashion, BKS 20L5-0140, quá trình điều tra xác định đây là những phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước; thu giữ số tiền 150.000đ, đây là số tiền của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; truy thu đối với bị cáo số tiền 400.000đ do bán ma túy mà có; vật chứng là số ma túy được niêm phong trong các phong bì ký hiệu A1, LK cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS. Tuy nhiên quá trình điều tra, xác minh tại địa phương, bị cáo không có việc làm, thu nhập và không có tài sản gì có giá trị nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho

bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí HSST và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, theo Trần Quang B khai: Về nguồn gốc số ma túy là do B mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi tại khe cổng nhà Trương Thị Minh Ph tại xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra, xác minh hiện tại Ph không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã tách tài liệu để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi mua Heroine của Nguyễn Văn Th, xét thấy hành vi của Th chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối Th theo quy định.

Bồi các lễ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang B phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Quang B: 08 (tám) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2018. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam Trần Quang B 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen đã qua sử dụng, số Seri 1: 358906071198929, số Seri 2: 358906071198937;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu xanh, BKS 20L5-0140, số khung: RRSWCH6RS61*002171, số máy: VTLZS152FMH-00042883, xe không có gương chiếu hậu, không có yếm, vỏ nhựa có nhiều vết rạn nứt, sơn xe bị bong tróc nhiều chỗ (không có giấy tờ và chìa khóa xe kèm theo).

- Truy thu đối với bị cáo số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Tạm giữ số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như B bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 6 năm 2018; số tiền theo ủy nhiệm chi số 65 ngày 04/6/2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, CA huyện Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh TN;
- Chi cục THADS Đồng Hỷ;
- Sở tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn